

Số: 17/2023/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 23 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST – DS ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng H (Viết tắt là HDBank).

Địa chỉ trụ sở: 25 Bis, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức T – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Kon Tum - Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 556A Trần P, phường Quyết T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Người được ủy quyền lại: Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1989 – Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: Số 556A Trần P, phường Quyết T, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Đ ; sinh năm: 1972 và bà Y B ; sinh năm: 1981;

Cùng địa chỉ: Thôn Wang Hra, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền phải trả: Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B phải thanh toán một lần toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng H (HD Bank) với tổng số tiền tính đến ngày 15/8/2023 là **404.903.643 đồng** (*Bốn trăm linh bốn triệu chín trăm linh ba ngàn sáu trăm bốn mươi ba đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 349.999.922 đồng, Lãi trong hạn: 9.308.923 đồng, Lãi quá hạn: 45.594.798 đồng.

Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B phải thanh toán phần nợ gốc và lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 16/8/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp, Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi các tài sản đã thế chấp tại HDBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0411/21CNKT/HĐBĐ ngày 24/12/2021 được công chứng tại Văn Phòng Công chứng số 1 – Tỉnh Kon Tum. Đăng ký thế chấp tại: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện Đắk Hà – tỉnh Kon Tum; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, Thị trấn Đắk Hà, Huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum gồm có:

- Tài sản thứ nhất: Quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất tại thửa đất số 414; tờ bản đồ số 25, diện tích 3.237,5 m². Địa chỉ thửa đất: Thôn Wang Hra, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 268508, số vào sổ CH 00008 do UBND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum cấp ngày 02/6/2014. Chính lý biến động ngày 07/12/2021, ngày 15/12/2021 và ngày 21/12/2021. Mang tên ông Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1972 và bà Y B , sinh năm 1981; Cùng địa chỉ: Thôn Wang Hra, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Tài sản thứ hai: Quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất tại thửa đất số 455; tờ bản đồ số 25, diện tích 8.545,5 m². Địa chỉ thửa đất: Thôn Wang Hra, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 268509, số vào sổ CH 00009 do UBND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum cấp ngày 02/6/2014. Chính lý biến động ngày 07/12/2021, ngày 15/12/2021 và ngày 21/12/2021. Mang tên ông Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1972 và bà Y B , sinh năm 1981; Cùng địa chỉ: Thôn Wang Hra, xã Đắk Ui, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản đảm bảo được dùng để cán trừ nghĩa vụ trả nợ của Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B đối với Ngân hàng. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B tại HD Bank, thì ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên phải chịu 50% mức án phí. Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B nhận chịu số tiền **10.098.072 đồng** (Mười triệu không trăm chín mươi tám ngàn không trăm bảy mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 9.473.431 đồng (*Chín triệu bốn trăm bảy mươi ba ngàn bốn trăm ba mươi một đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001796 ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự, tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là **5.000.000 đồng** (*Năm triệu đồng chẵn*) bị đơn ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B nhận chịu số tiền này.

Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Y B có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Quý Nhân